**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ 1**

**NĂM HỌC: 2021 -2022**

**Môn: Vật lý 7**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | **Cộng** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **VD cao** |
| TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL |  |
|  **Chương 1****Quang học** | Biết được thế nào là nguồn sáng, vật sángNắm được tính chất ảnh của vật qua các gươngPhát biểu được 2 định luật về ánh sáng | Hiểu định luật về ánh sáng và biết được vì sao có nhật thực, nguyệt thực,...Nêu được ứng dụng chính của gương cầu lồi là tạo ra vùng nhìn thấy rộng  | Giải thích được một số ứng dụng của định luật truyền thẳng ánh sáng trong thực tế: ngắmđường thẳng, Vẽ được tia phản xạ khi biết tia tới đối với gương phẳng tinh được góc tới và góc phản xạ | Vẽ vật khi cho ảnh tạo bởi gương phẳng |  |
| **Số câu****Số điểm****Tỉ lệ %** | **1****2****20%** | **1****2****20%** | **0,5****1****10%** | **0,5****1****10%** | **3****6****60%** |
|  **Chương 2****Âm học** |  Nguồn âm là gì? âm truyền được trong môi trường nào và không truyền được trong môi trường nào?Tần số là gì? Đơn vị của tần số?Biết được vật phản xạ âm tốt, kém, độ to nhỏ,cao thấp của âm |  So sánh tốc độ truyền âm trong môi trường rắn , lỏng , khíNắm được môi trường truyền âm và tính chất âm trong các môi trường. Hiểu được tiếng vang là một biểu hiện của âm phản xạ. | Tính tần số dao động của nguồn âm, phân biết âm cao âm thấp | Tính được khoảng cách ngắn nhất để nghe được tiếng vang |  |
| **Số câu****Số điểm****Tỉ lệ %** | **1****2****20%** | **0,5****1****10%** | **0,5****1****10%** |  | **2****4****40%** |
| **Tổng câu****Tổng điểm****Tỉ lệ %** | **2****4****40%** | **1,5****3****30%** | **1****2****20%** | **0,5****1****10%** | **5****10,0****100%** |